

Sơn La, ngày 26 tháng 9 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính thưa Quý cổ đông!

Thưa Quý vị đại biểu!

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; Kết thúc năm tài chính 2018-2019, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 một số nội dung chính như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất niên vụ 2018-2019;
2. Công tác lao động, tiền lương và chế độ chăm lo đời sống cho người lao động năm 2018-2019;
3. Kết quả hoạt động tài chính năm 2018-2019;
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh niên vụ 2019-2020 (từ ngày 01/7/2019 đến hết ngày 30/6/2020);

Nội dung cụ thể như sau:

**PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ
HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NIÊN VỤ 2018-2019**

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT NIÊN VỤ 2018-2019.

1. Kết quả sản xuất mía nguyên liệu

Niên vụ 2018-2019, diện tích mía toàn vùng của Công ty đạt 9.381 ha, tăng so 381 ha so với kế hoạch (9.000 ha) và tăng 1.716 ha so với niên vụ 2017-2018 (7.865 ha). Số diện tích mía này đạt kỷ lục từ khi Công ty thành lập đến nay.

Với số diện tích mía này một lần nữa chứng minh Công ty đã luôn quan tâm lắng nghe nguyện vọng của người trồng mía để điều chỉnh chính sách phù hợp, đảm bảo hài hoà lợi ích của Công ty và người trồng mía.

Hiện nay, tại Sơn La cây mía vẫn được coi là cây “xóa đói, giảm nghèo” mang lại thu nhập, công ăn việc làm cho nông dân (nhất là tại các vùng khó khăn) nên được chính quyền địa phương quan tâm và ủng hộ. Kết quả sản xuất mía nguyên liệu niên vụ 2018-2019, như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH so với KH
1	Diện tích vùng nguyên liệu	ha	9.000	9.381	104,2
2	Năng suất bình quân	tấn/ha	67,7	66,72	98,56
3	Tổng sản lượng mía,	Tấn	610.000	625.892	102,6
-	<i>Trong đó:</i> <i>Sản lượng mía chế biến</i>	<i>tấn</i>	<i>580.000</i>	<i>619.566</i>	<i>106,8</i>

- Khó khăn:

+ Công tác phát triển diện tích mía niên vụ 2018-2019, tuy tăng vượt kế hoạch nhưng diện tích các vùng gàn, địa hình thuận lợi thì lại giảm lớn do cạnh tranh với cây trồng khác (chủ yếu là cây ăn quả), nên vùng nguyên liệu mía phải mở rộng tới các vùng cao, sâu, xa, diện tích manh mún, nông dân có trình độ canh tác kém... dẫn đến tăng chi phí vận chuyển, giảm năng suất bình quân; Địa hình chia cắt, nhỏ lẻ...không thể áp dụng được cơ giới hóa và các tiến bộ khoa học kỹ thuật khác. Do chuyển dịch cơ cấu lao động nên đã có sự thiếu hụt lao động cục bộ trong vụ thu hoạch dẫn đến chi phí thuê nhân công lao động tăng cao.

+ Diện tích mía vùng đồi dốc có nguy cơ cao bị thiệt hại khi xảy ra mưa lũ lớn, nếu Người dân không có mía để thu hoạch thì phía Công ty rất khó thu hồi nợ đầu tư.

2. Kết quả sản xuất chế biến đường

Niên vụ 2018-2019, Công ty tiếp tục đầu tư một số hạng mục để nâng cao chất lượng đường RS và RE nên kết quả chất lượng đường sx niên vụ 2018-2019 đã vượt kế hoạch đề ra, cụ thể:

STT	Cơ cấu sản phẩm	Kế hoạch (%/tổng sản lượng)	Thực hiện (%/tổng sản lượng)	% TH/KH
1	Đường RS	100.0	100.0	
-	Đường trắng cao cấp đặc biệt ($\leq 50IU$)	12%	78,5%	654%
-	Đường trắng cao cấp I ($\leq 70IU$)	47%	15,9%	33,74%
-	Đường trắng cao cấp II ($\leq 90IU$)	21%	3,4%	16,11%

STT	Cơ cấu sản phẩm	Kế hoạch (%/tổng sản lượng)	Thực hiện (%/tổng sản lượng)	% TH/KH
-	Đường trắng loại 1(≤ 150 IU)	6%	1,4%	23,82%
-	Đường vàng (900 -1.500IU)	13%	-	
-	Đường hồi dung	1%	0,8%	84,63%
2	Đường RE			
-	Đường tinh luyện cao cấp ≤ 30 IU	65%	64,2%	98,64%
-	Đường tinh luyện cao cấp ≤ 45 IU	30%	34,3%	114,26%
-	Đường tinh luyện cao cấp hạt nhuyễn	5%	1,5%	32,2%

Tổng sản lượng đường nhập kho niên vụ 2018-2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% thực hiện/kh
1	Sản xuất, chế biến đường RS	Tấn	76.250	77.617,789	101,79
2	Sản xuất, chế biến đường RE	tấn	10.000	3.742,3	37,42
3	Sản lượng mật rỉ	tấn	24.400	26.807	109,86

Tuy nhiên, để có được kết quả trên Công ty đã gặp không ít khó khăn như: 03 năm liền thực hiện nâng công suất nhà máy; 01 năm hoàn thiện đầu tư nâng cấp chất lượng đường với khoảng thời gian ngoài vụ rất ngắn nhưng khối lượng công việc rất nhiều, áp lực về tiến độ kịp đưa dây chuyền vào hoạt động rất lớn.

Về nhân lực lao động: khá nhiều công nhân mới được tuyển dụng bổ sung, những năm trước Công ty có mời Trường cao đẳng nghề Cơ điện và Công nghệ thực phẩm Hà Nội đào tạo cả lý thuyết và thực hành nhưng kết quả chưa được như mong muốn. Niên vụ sx 2018-2019 Công ty đã bố trí công nhân lành nghề lâu năm hướng dẫn đào tạo tại chỗ cho công nhân mới, kết quả cho thấy sự gắn kết giữa công nhân cũ và công nhân mới rất tốt, sau 01 vụ sx xí nghiệp chế biến đường đã đề nghị chuyển 25 công nhân từ HĐTV sang công nhân chính thức để gắn bó lâu dài với công ty.

Niên vụ 2018-2019, sản lượng mía tương đối nhiều nên kéo dài vụ ép đến hết ngày 16/6/2019, cuối vụ mưa nhiều phải dừng ép chờ mía làm tiêu tốn năng lượng dẫn đến tăng giá thành sản phẩm.

3. Kết quả sản xuất Phân bón

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% thực hiện/kh
-	Sản lượng phân vi sinh	tấn	1.500	1.503	100,2
-	Phân bùn ủ men.	tấn	31.000	34.346	110,794

Công tác sản xuất phân vi sinh và bùn ủ men mục đích chủ yếu để cung cấp cho vùng nguyên liệu mía của Công ty nhằm tái tạo đất, cung cấp chất dinh dưỡng cho cây mía chứ không đặt nặng về kinh doanh. Niên vụ 2018-2019, Công ty sản xuất phân vi sinh theo nhu cầu đăng ký mua của các hộ dân trong vùng nguyên liệu mía, nên sản xuất đến đâu tiêu thụ đến đó không bị tồn kho, bãi, bảo vệ được môi trường. Riêng bùn tươi sản lượng phụ thuộc vào thực tế, đa số sx đến đâu tiêu thụ đến đó, lượng tồn bãi rất ít và đến nay Công ty cũng đã tiêu thụ hết.

II. CÔNG TÁC LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG VÀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG.

1. Công tác lao động.

Niên vụ 2018-2019, Công ty tiếp tục sắp xếp, định biên lại lao động để ổn định công tác tổ chức, đáp ứng được chất lượng công việc, giảm chi phí SXKD.

2. Công tác tiền lương: Ban điều hành Công ty luôn xác định thu nhập của người lao động là yếu tố quan trọng hàng đầu để người lao động gắn bó với Công ty, nên Công ty luôn quan tâm nâng cao năng lực sản xuất tạo thu nhập cho người lao động.

Niên vụ 2018-2019 là niên vụ đầu tiên công ty áp dụng phương án khoán lương trong vụ sản xuất; Bước đầu giao khoán đã cho thấy tương đối hiệu quả. Năm 2018-2019, tiền lương B/q của người lao động là 7.592.000 đồng/tháng (niên vụ 2017-2018: 6.379.000 đồng/ng/tháng), tăng 1.213.000 đồng/người/tháng.

Các chế độ chính sách của người lao động được Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Công tác chăm lo đời sống cho người lao động.

Công ty luôn quan tâm chăm lo đến đời sống của người lao động như: tặng quà trong các ngày lễ tết: Quà đầu vụ; Tết dương lịch, tết nguyên đán; ngày lễ 30/4, mừng 1/5, mừng 2/9..., ngoài ra nhân ngày Quốc tế Người lao động Công ty còn mua thẻ Bảo hiểm con người tặng cho toàn thể CBCNLD trong Công ty. Tổng kinh phí chi quà cho người lao động năm 2018-2019 là 1.060.100.000 đồng.

Đồng hành với Công ty, Ban chấp hành công đoàn Công ty cũng luôn quan tâm, động viên người lao động, thăm hỏi ốm đau, hiếu, hỷ và tặng quà cho Người lao động nhân các ngày như: Quà ra quân đầu năm; 08/3; 01/6; 20/10; quà trung thu; khen thưởng khuyến học, tổng kinh phí chi trên 200trđ.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2018-2019 (Từ 01/7/2018 đến 30/6/2019).

Chỉ tiêu	Kế hoạch (đồng)	Thực hiện (đồng)	% thực hiện/kh
- Tổng doanh thu	900.653.000.000	890.173.101.540	98,84
- Tổng chi phí	880.553.000.000	826.936.095.791	93,91
- Lợi nhuận trước thuế	20.100.000.000	63.237.005.749	314,61
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	20.100.000.000	63.237.005.749	314,61
- Lãi cơ bản/cổ phiếu		6.458	

**PHẦN II
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NIÊN VỤ 2019-2020**

- Tổng doanh thu toàn Công ty : 863.977 triệu đồng.
- Tổng chi phí : 838.446 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 25.530 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 25.530 triệu đồng.

Kính thưa Quý cổ đông;

Thưa các Quý vị đại biểu!

Như chúng ta đã biết sản xuất mía đường nói chung luôn bị ảnh hưởng trực tiếp bởi những diễn biến phức tạp của thời tiết như: Hạn hán, lũ lụt, sương muối...khí hậu ngày một biến đổi phức tạp; cây mía luôn phải cạnh tranh quyết liệt với cây trồng khác trên địa bàn nên sản xuất mía luôn phải đối mặt với những khó khăn ngày một lớn hơn.

Vụ 2019 -2020 Ngành mía đường trong nước nói chung và Công ty CP mía đường Sơn La nói riêng tiếp tục đối mặt với những khó khăn phức tạp, trước thực trạng ngành mía đường còn quá nhiều khó khăn về mọi mặt như: Xu hướng bão hòa của ngành đường, lượng đường tồn kho trong nước lớn, sức ép từ đường lậu Thái Lan,... Hiệp định ATIGA có hiệu lực từ ngày 01/01/2020 sẽ lại tăng thêm khó khăn lớn cho ngành mía đường Việt Nam.

Xác định được những khó khăn, thuận lợi trước mắt cũng như lâu dài, để chủ động thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh niên vụ 2019-2020, Ban điều hành Công ty đã đề ra một số giải pháp:

- Để vùng nguyên liệu phát triển ổn định bền vững và lâu dài thì cần tiếp tục có các chính sách đầu tư phù hợp để bà con nông dân thực hiện chuyên canh cây mía; việc sản xuất mía phải đảm bảo lợi ích hài hòa giữa

người trồng mía và Công ty. Nhằm tạo nền tảng vững chắc xây dựng nguồn mía nguyên liệu đáp ứng được công suất dây chuyền chế biến của Nhà máy, tạo công ăn việc làm cho lao động địa phương và CBCNLD trong công ty.

- Công suất ép của dây chuyền chế biến đường luôn phải phù hợp với sản lượng mía để tiêu thụ hết mía cho bà con nông dân đúng vụ thu hoạch nhằm giảm áp lực mùa vụ, tăng hiệu quả thu hồi, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm tạo giá trị gia tăng, giảm giá thành sản xuất.

- Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt, mở rộng thị trường tiêu thụ, duy trì mối quan hệ mật thiết, bền vững với các khách hàng truyền thống nhằm tiêu thụ hết sản phẩm, đảm bảo đem lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty.

- Triển khai các giải pháp công nghệ thông tin và đầu tư tăng các thiết bị tự động hóa nhằm tối ưu hóa nguồn lực Công ty.

- Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và tập trung nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực chính: Kinh doanh chế biến đường, kinh doanh phân bón.

- Chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quan tâm và đầu tư thích đáng cho công tác bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý nước thải, trồng cây xanh, vệ sinh công nghiệp.

- Tham gia tích cực với các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn, thực hiện có hiệu quả các chương trình an sinh xã hội và khẳng định được vị thế của cây mía là cây xóa đói giảm nghèo bền vững, góp phần không nhỏ trong chương trình xây dựng nông thôn mới của địa phương trong vùng nguyên liệu mía.

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành Công ty cổ phần mía đường Sơn La Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐTN 2018;
- Lưu: VT, HSDH.



Sơn La, ngày 26 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018-2019;
Phương hướng nhiệm vụ năm 2019-2020
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

Kính thưa Quý cổ đông!

Thưa Quý vị đại biểu!

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- Căn cứ kết quả SXKD niên vụ 2018-2019 của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, nội dung chính như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018-2019;
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019-2020.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018-2019

1. Nhân sự Thành viên HĐQT: Năm 2018-2019 số lượng thành viên HĐQT đủ 05 người.

2. Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2018 – 2019.

2.1. Tình hình chung.

Niên vụ 2018-2019, lại thêm một năm nữa ngành đường tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, trong đó khó khăn lớn nhất là ảnh hưởng tiêu cực từ sản lượng đường nhập lậu chủ yếu từ Thái Lan, hiện nay trong nước lượng đường tồn rất lớn. Các doanh nghiệp càng sản xuất nhiều càng có nguy cơ thua lỗ khi không bán được hàng và giá đường thấp. Năm 2019, nhiều nhà máy đường sản xuất thua lỗ, mất vốn chủ sở hữu.

Tiếp đó Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA) sẽ có hiệu lực vào ngày 01/01/2020, toàn bộ hạn ngạch nhập khẩu đường từ các nước ASEAN sẽ bị xóa bỏ, thuế nhập khẩu sẽ ở mức 5% đây là khó khăn lớn nhất cho ngành mía đường trong nước.

Dự báo được tình hình thực tế, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 HĐQT đã đưa ra các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2018-2019 và được ĐHCĐ thông qua phù hợp với thực tế, định hướng tốt cho Ban điều hành Công ty trong việc triển khai thực hiện.

2.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2018 - 2019.

a). Kết quả sản xuất kinh doanh

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 và Nghị quyết của HĐQT, Ban điều hành đã triển khai kịp thời và đem lại hiệu quả đáng khích lệ:

- Công tác nguyên liệu mía: Niên vụ 2018-2019, diện tích mía toàn vùng của Công ty đạt 9.381 ha, tăng 381 ha so với kế hoạch (9.000 ha) và tăng 1.716 ha so với niên vụ 2017-2018 (7.865 ha). Số diện tích mía này đạt kỷ lục từ khi Công ty thành lập đến nay. Với số diện tích mía này một lần nữa chứng minh chủ trương định hướng của Công ty là phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Tuy niên vụ 2018-2019, năng suất mía/ha chỉ đạt 98,56% kế hoạch, song tổng sản lượng đạt 102,6% kế hoạch, sản lượng mía đã đáp ứng được công suất cho dây chuyền mới đầu tư nâng cấp.

- Công tác chế biến: Dây chuyền chế biến đường đã được nâng công suất đến nay đã ổn định đáp ứng được việc tiêu thụ hết sản lượng mía cho bà con nông dân trong vùng nguyên liệu mía của Công ty.

- Công tác tổ chức đã tinh gọn bộ máy quản lý, sắp xếp định biên lao động phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động của công ty;

- Công tác mua sắm vật tư được cân nhắc và khảo sát kỹ thị trường trước khi mua nên tiết giảm được chi phí khá lớn.

Với việc chủ động nắm bắt cơ hội, giải quyết tốt các vấn đề khó khăn, tiết kiệm chi phí nên năm 2018-2019 Công ty đã đạt được kết quả như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch (đồng)	Thực hiện (đồng)	% thực hiện/kh
- Tổng doanh thu	900.653.000.000	890.173.101.540	98,84
- Tổng chi phí	880.553.000.000	826.936.095.791	93,91
- Lợi nhuận trước thuế	20.100.000.000	63.237.005.749	314,61
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	20.100.000.000	63.237.005.749	314,61
- Lãi cơ bản/cổ phiếu		6.458	

Năm 2018-2019, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu trong SXKD, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận, tuy có giảm sút so với năm trước, nhưng trong bối cảnh khó khăn chung của ngành mía đường, nhiều doanh nghiệp phải ngừng sản xuất hoặc giải thể, thì kết quả nói trên chứng tỏ sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của HĐQT và BĐH.

Đánh giá tổng quan năm 2018-2019, Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu mà ĐHCĐ giao, thị phần giữ được mức ổn định, đây là kết quả rất đáng phấn khởi trong bối cảnh ngành đường Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn.

b). Dự án đầu tư

- Năm 2017, Công ty đã đầu tư Dự án nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định 5.000 TMN (Giai đoạn 2017-2018). Dự án đã hoàn thành đúng kế hoạch và đã được kiểm toán, giá trị quyết toán được ghi nhận tại Báo cáo kiểm toán số 378/2019/BCKT – BDO ngày 23/9/2018 của Công ty TNHH kiểm toán BDO giá trị và nguồn vốn đầu tư của Dự án như sau:

Đơn vị tính: VNĐ (Giá trị trước thuế)

Nguồn vốn đầu tư	Tổng mức đầu tư theo kế hoạch	Giá trị quyết toán	Tăng (+); giảm (-)
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4=3-2)</i>
Tổng cộng (1+2)	304,604,261,000	291,699,391,195	-12,904,869,805
1- Vốn vay tín dụng	177,000,000,000	177,000,000,000	0
2- Vốn tự có	127,604,261,000	114,699,391,195	-12,904,869,805

Đánh giá kết quả đầu tư của Dự án: Dự án sau khi đầu tư xây dựng, lắp đặt thiết bị đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng từ vụ ép 2017-2018. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật như: Hiệu suất thu hồi, chất lượng đường thành phẩm đạt tiêu chí ban đầu của dự án đề ra.

c). Một số công tác khác.

- Song song với mục tiêu hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện tốt các nội dung công việc theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với công ty niêm yết.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng năng suất lao động, chống lãng phí, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt các chính sách lao động theo luật định. Duy trì trật tự kỷ cương trong công ty.

- Thực hiện tốt các quy định về ATVSLĐ, PCCN, giải quyết đầy đủ chế độ cho người lao động theo luật định, tích cực thực hiện Bảo vệ môi trường.

2.3. Về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 – 2019.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 HĐQT đã triển khai:

- Năm 2018 - 2019, Hội đồng Quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định để triển khai Nghị quyết đã được ĐHCĐ thông qua.

- Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia mở rộng của Ban điều hành, Ban Kiểm soát và các đơn vị có liên quan nhằm tạo điều kiện cho các thành viên Hội đồng quản trị nắm bắt các khó khăn và đưa ra các chỉ đạo kịp thời theo từng lĩnh vực được phân công theo dõi, giám sát.

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị đã điều hành các hoạt động của Hội đồng Quản trị theo đúng thẩm quyền. Các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực

quản lý, giám sát công ty; đưa ra những đánh giá, ý kiến khách quan nhằm mục tiêu tăng cường công tác quản trị công ty; hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

- Hội đồng quản trị thường xuyên có sự thảo luận, hội ý và thống nhất các ý kiến chỉ đạo đối với từng công việc phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Tổng thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký trong năm 2018-2019 là 852.000.000 đồng, nằm trong khuôn khổ mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong vai trò quản trị, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên và sát cánh cùng Ban điều hành để kịp thời đưa ra các quyết sách linh hoạt đảm bảo đúng định hướng “Tăng trưởng bền vững - hiệu quả hợp lý” cho Công ty và hỗ trợ Ban điều hành giải quyết các vấn đề phát sinh trong quản lý điều hành.

2.4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Hội đồng Quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty trong công tác triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và Hội đồng Quản trị. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổng giám đốc, Ban điều hành; kiểm tra tình hình chấp hành tuân thủ các quy định của Pháp luật đối với hoạt động của Công ty.

Năm 2018 - 2019, Tổng giám đốc và BDH đã tích cực thực hiện các Quyết nghị của ĐHCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các khuyến cáo của BKS. Hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã nỗ lực phấn đấu và hoạt động có hiệu quả, giúp cho Công ty hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu SXKD.

2.5. Những hạn chế tồn tại

Mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh đạt được của năm 2018-2019 là khá quan so với tình hình chung của ngành mía đường trong nước, tuy nhiên Hội đồng quản trị nhận thấy và tự đánh giá vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Tính ổn định của vùng mía nguyên liệu vẫn chưa được đảm bảo, vẫn mang tính ngắn hạn chưa có kế hoạch phát triển mang tính bền vững dài hạn; chưa xây dựng được vùng diện tích sản xuất mía tập trung có nhiều lợi thế; cơ cấu bộ mía giống vẫn còn bất cập, khả năng chống chịu sâu bệnh và điều kiện thời tiết khí hậu chưa đáp ứng được nhu cầu đặt ra.

- Bộ máy nhân sự tuy đã được củng cố nhưng chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, lao động chưa đáp ứng được yêu cầu vẫn còn khá lớn.

- Tuy Ban điều hành đã có nhiều cố gắng trong công tác tiêu thụ nhưng sản lượng đường tồn kho thường xuyên ở các thời điểm trong năm vẫn khá lớn, gây áp lực về nguồn vốn thanh toán nợ đến hạn ngân hàng, nợ các nhà cung cấp.... Nguồn vốn phục vụ cho hoạt động SXKD của công ty chủ yếu từ vay ngân hàng, làm giảm tính chủ động của Công ty và tăng chi phí lãi vay.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 - 2020

1. Nhận định tình hình chung

Theo dự báo niên vụ 2019 - 2020, sắp tới ngành mía đường sẽ còn gặp rất nhiều tồn tại, khó khăn. Để giảm bớt những khó khăn cho người trồng mía, Cần thực hiện tốt công tác quản lý diện tích vùng nguyên liệu; nhằm hạn chế nguy cơ phá vỡ kế hoạch sản xuất nguyên liệu mía. Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển cây mía theo chiều sâu, tăng cường áp dụng tổng hợp các biện pháp thâm canh, giống, phương pháp trồng, chăm sóc và ổn định giá cả thu mua nguyên liệu mía.

Trong nhiều nghiên cứu về mía đường trên thế giới cho thấy chi phí để trồng mía ngày càng xu thế tăng. Trái ngược với điều này, giá đường trên thế giới trong những năm trở lại đây lại liên tục giảm. Vì vậy, để tồn tại và phát triển chúng ta phải tìm cách giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm.

2. Kế hoạch phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ năm 2019 – 2020

Để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được ổn định vượt qua giai đoạn khó khăn. Hội đồng Quản trị đề ra phương hướng hoạt động SXKD năm 2019-2020, với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

- Tổng doanh thu toàn Công ty : 863.977 triệu đồng.
- Tổng chi phí : 838.446 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 25.530 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 25.530 triệu đồng.
- Chia cổ tức bằng tiền : 10%/vốn ĐL.
- Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu ổn định, lâu dài trên cơ sở đảm bảo lợi ích hài hòa của Công ty và người trồng mía.
- Chú trọng công tác bảo dưỡng sửa chữa dây chuyền sản xuất để ổn định công suất chế biến đường đáp ứng chế biến kịp mùa vụ thu hoạch mía.
- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ, tăng nhanh vòng quay vốn, giảm chi phí sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo việc làm và ổn định mức thu nhập cho người lao động.
- Đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông;

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Năm 2019 - 2020, HĐQT sẽ tiếp tục tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- 1). Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ công ty, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- 2). Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHCĐ 2019 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch và đạt mức tăng trưởng cao;

3). Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự, tăng cường công tác đào tạo và nâng cao nghiệp vụ cho người lao động;

4). Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNLD trong Công ty;

5). Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu ổn định, lâu dài trên cơ sở đảm bảo lợi ích hài hòa của Công ty và người trồng mía.

6). Bảo dưỡng thiết bị máy móc nhằm đảm bảo ổn định công suất và nâng cao chất lượng sản phẩm.

7). Phát triển sản phẩm cạnh đường và sau đường nhằm tạo giá trị gia tăng, giảm giá thành sản xuất.

8). Phát triển kênh phân phối nhằm giữ vững và gia tăng thị phần tiêu thụ sản phẩm.

9). Không ngừng nâng cao hiệu quả quản trị tài chính, hoàn thiện hệ thống quản lý, điều hành.

10). Triển khai các giải pháp công nghệ thông tin, phương thức quản lý hiện đại nhằm tối ưu hóa nguồn lực Công ty.

Kính thưa Quý cổ đông;

Thưa các quý vị đại biểu!

Niên vụ sản xuất 2018-2019 đã kết thúc, HĐQT đã tự đánh giá, kiểm điểm và nhận thấy mặc dù năm qua tuy còn có một số tồn tại hạn chế nhất định, song tập thể HĐQT đã tập trung trí tuệ cùng nhau đoàn kết, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện vượt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch được ĐHĐCĐ đề ra. HĐQT trân trọng cảm ơn sự nỗ lực của Ban điều hành và tập thể người lao động Công ty; hoạt động giám sát có hiệu quả của Ban Kiểm soát; sự giám sát và phối hợp của các cổ đông đã góp phần cho việc hoàn thành nhiệm vụ của HĐQT.

Trong thời gian tiếp theo, với những khó khăn, thách thức đã và đang đặt ra trước mắt, HĐQT đã xác định nhiệm vụ phía trước sẽ rất nặng nề, nhưng chúng tôi tin tưởng rằng với nỗ lực của tập thể HĐQT, lòng tin và sự ủng hộ của các cổ đông, cùng với sự nhiệt tình, nỗ lực, đoàn kết của tập thể người lao động, Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La sẽ tiếp tục hoàn thành các nhiệm vụ đề ra và vững bước đi lên.

Trân trọng cảm ơn./.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Việt Anh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn La, ngày 26 tháng 9 năm 2019

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT
Kết thúc năm tài chính (từ ngày 01/07/2018 đến ngày 30/06/2019)
Trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;
 - Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP mía đường Sơn La;
- Ban kiểm soát (BKS) xin gửi tới Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 báo cáo về công tác hoạt động năm 2019 kết thúc 30/06/2019 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS:

1. Hoạt động của BKS:

Kết thúc năm tài chính (từ ngày 01/07/2018 đến ngày 30/06/2019) BKS đã triển khai hoạt động theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban điều hành (BDH) Công ty.

- Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Rà soát, kiểm tra, đánh giá các quy trình, chính sách trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện sai sót hoặc rủi ro tiềm ẩn, cảnh báo sớm và kiến nghị HĐQT, BTGD các giải pháp khắc phục.

- Tham gia các cuộc họp HĐQT, BDH đóng góp ý kiến trong công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ, theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Kiểm tra việc ghi chép sổ sách kế toán, thẩm định tổ chức kiểm tra định kỳ báo cáo tài chính, quý năm của Công ty; Xem xét báo cáo của kiểm toán độc lập trước và sau quá trình kiểm toán. Ngoài ra BKS cũng thường xuyên trao đổi nội bộ để cập nhật thông tin và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động ;

- Đến thời điểm báo cáo 30/6/2019, BKS không nhận bất cứ yêu cầu nào cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với các hoạt động của Công ty.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, họp đột xuất để triển khai nghị quyết của ĐHCĐ cũng như thông qua nhiều nghị quyết, quyết định quan trọng bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản, chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, ban hành các chủ trương, giải pháp và đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty, như chỉ đạo thực hiện dự án đầu tư nâng cấp thiết bị và sản xuất đường tinh luyện; Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu ổn định đáp ứng mứa đủ công suất hoạt động cho nhà máy theo từng giai đoạn, tiêu thụ sản phẩm đường và các phụ phẩm...

- HĐQT đã tích cực chỉ đạo, sâu sát trong việc quản lý và giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty, các thành viên HĐQT đã chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao. Trong công tác quản trị doanh nghiệp HĐQT luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch và nhất quán từ việc định hướng chiến lược đến việc chỉ đạo cụ thể mọi hoạt động Công ty.

- BKS đánh giá công tác quản lý, chỉ đạo của HĐQT đảm bảo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và thực hiện hoàn thành nhiệm vụ Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2018.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu của năm tài chính (từ 01/07/2018 đến 30/06/2019) với các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 01/07/2018 đến 30/06/2019 (trđ)	TH 01/07/2018 đến 30/06/2019 (trđ)	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
1. Tổng doanh thu và thu nhập TC và khác	Trđ	900.653	890.173	98,84
2. Tổng chi phí	Trđ	880.553	826.936	93,91
3. Lợi nhuận trước thuế TNDN (năm)	Trđ	20.100	63.237	314,61
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN (năm)	Trđ	20.100	63.237	314,61
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		6.458	

- Kết quả doanh thu thực hiện từ 01/07/2018 đến 30/06/2019 tuy có giảm so với kế hoạch do giá đường trong kỳ giảm nhiều. Tuy nhiên lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch 314,61% nguyên nhân do chi phí sản xuất và các chi phí khác trong kỳ đều giảm.

- Việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 25/09/2018, chi trả 30 % VDL là 29.375.835.000 trích lập các quỹ 8 tỷ. Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối là 286.488.530.482 đ.

- Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu bằng 10% VDL theo nghị quyết năm 2018 hoặc tỷ lệ khác do ĐHĐCĐ này quyết định.

2. Công tác điều hành của Ban TGD công ty:

- TGD và các cán bộ quản lý đã bám sát và triển khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Tập trung điều hành sản xuất linh hoạt kịp thời, chủ động rà soát tập trung nguồn lực, chủ động đối phó với các khó khăn của ngành mía đường. BĐH thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định, quy chế Công ty và chủ trương định hướng của HĐQT. Công bố thông tin được đảm bảo đúng quy định.

- Về công tác sửa chữa lớn và Dự án đầu tư nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định công suất 5.000 TMN. Ban điều hành và Ban QLDA đã tích cực giám sát, đôn đốc các đơn vị thực hiện tốt công tác sửa chữa lớn nên trong quá trình sản xuất máy móc thiết bị ổn định và đạt yêu cầu. Đánh giá chung dự án hầu hết tất cả các thiết bị đầu tư mới phát huy hiệu quả, kết quả sản xuất cho thấy công suất nhà máy đã nâng đạt theo DA, giảm các tổn thất, nâng cao hiệu suất thu hồi, sản xuất đường có chất lượng, tốt ổn định và đáp ứng được nhu cầu thị trường về độ màu trắng hơn; hạt đồng đều sắc cạnh và sáng hơn góp phần rất lớn trong việc tiêu thụ sản phẩm..

- Sản lượng đường SX trong năm vượt 24,82% so với vụ trước, Hiệu suất an toàn thiết bị (97,54%), an toàn sản xuất (92,93%) và hiệu suất an toàn đạt tốt (100%). Đặc biệt Chất lượng đường năm nay đạt vượt trội từ trước đến nay nhất là về độ màu và không bị lẫn tạp chất. Việc thực hiện các định mức nguyên liệu, vật tư hóa chất XN đường đang điều chỉnh phù hợp với chất lượng như hiện nay.

- Sản lượng đường RE chưa đạt kế hoạch, song chất lượng sản xuất tương đối tốt, độ màu thấp. Tuy nhiên đường còn phải hạ phẩm do tạp chất và độ ẩm chưa đạt XN đường đang khắc phục.

- Công tác nguyên liệu: Thực hiện vụ 2018-2019 so với vụ 2017-2018 về diện tích đạt 117,76%, năng suất mía giảm 2,31%, sản lượng mía đạt 114,89 %, thu hồi nợ trong năm đạt 99,33%, một số công nợ sẽ thu bằng tiền mặt hoặc chuyển sang vụ sau. Riêng về năng suất bình quân toàn vùng giảm do diện tích đất phát triển mới tăng là đất đồi dốc, manh mún; giao thông khó khăn; trình độ kỹ thuật chuyên canh mía của nông dân mới còn nhiều hạn chế.

Ngoài ra Công ty vẫn duy trì tốt việc hỗ trợ Sửa chữa đường giao thông, chi phí chuyên đổi cây trồng, kinh phí cho hoạt động tại địa phương (Bản, xã, nông trường), từng bước thực hiện cơ giới hóa trong khâu trồng và chăm sóc mía, bước đầu mang lại hiệu quả tốt. Việc phát triển mía thu không tiến triển.

Công tác vận chuyển mía: chủ động trực tiếp thuê phương tiện vận chuyển đạt yêu cầu và mang nhiều hiệu quả khác như việc vận chuyển gắn chặt với kế hoạch thu hoạch. Cước v/c mía tăng 11% so với vụ trước do các vùng thuận lợi gần diện tích giảm lớn. Diện tích phát triển tập trung ở vùng cao, xa Công ty (cộng thêm tác động do tăng giá nhiên liệu).

Dự kiến cho vụ 2019-2020 diện tích sẽ giảm 14,6% và sản lượng giảm 16,4% do giá mía thu mua hiện nay thấp chưa kích thích nông dân trồng mía, ngoài ra đối với các vùng đất tốt phù hợp nhiều loại cây trồng khác thì sức cạnh tranh của cây mía yếu.

- Việc tiêu thụ sản phẩm đường, mật theo đúng số lượng và giá cả đã được HĐQT phê duyệt. Tồn kho đường hiện nay tương đối cao, mặc dù trong kỳ công ty đã bán gần 80.000 tấn đường bao gồm lượng tồn kho năm trước chuyển qua. Giá bán đường bình quân trong năm giảm 2.467 đồng/kg (giá bán b/q năm trước là 12.617 đ/kg, năm nay là 10.156 đ/kg). Doanh thu các phụ phẩm bùn và bã bùn trong kỳ tăng 137,53 %. Giá bán bã bùn tươi b/q cao hơn 9 đồng /kg.

- Phương án khoán đối với hoạt động của XNNS, cửa hàng xăng dầu tiếp tục duy trì tạo sự chủ động cho các đơn vị và tăng hiệu quả SXKD của Công ty.

- Công tác tổ chức lao động: Việc tăng năng suất lao động được HĐQT và BGD rất xem trọng, việc trả lương trong Công ty theo phương án khoán luôn kích thích người lao động tăng năng suất, tiền lương bình quân trong năm là 7,592,000 đồng/ tháng/người, tăng 23,69% so với năm trước. Tiền lương được Công ty thanh toán đầy đủ và kịp thời. Các chế độ khác như: bảo hiểm, phụ cấp độc hại, tiền thêm giờ thực hiện theo đúng theo quy định của pháp luật và đảm bảo các khoản phải nộp thuộc nghĩa vụ của người lao động: BHXH, BHYT, BHTN, ĐPCĐ.

- Công tác an ninh trật tự đảm bảo thực hiện nghiêm các nội quy, quy chế của công ty. Công tác phòng chống cháy nổ kiểm tra và trang bị đầy đủ, được thực hiện tốt. Vệ sinh công nghiệp tuân thủ nghiêm ngặt, sạch sẽ và thông thoáng. Công tác bảo vệ xử lý môi trường, quản lý hệ thống nước thải rất nhạy, thu gom phân loại rác thải tốt.

3. Một số tồn tại, hạn chế :

- Bộ máy nhân sự mặc dù đã được quan tâm về tuyển dụng và đào tạo song vẫn còn nhiều hạn chế chủ yếu về nhân sự của xí nghiệp nguyên liệu, xí nghiệp chế biến đường chưa đáp ứng được yêu cầu công việc còn khá lớn.

- Vùng nguyên liệu của Công ty quá nhiều hộ nhỏ lẻ, đất đồi núi, nên việc quản lý khá phức tạp, việc bổ sung giống mía mới có năng suất và chất lượng chưa được thay thế. Vấn đề đưa cơ khí hóa vào đồng ruộng cực kỳ khó khăn.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính từ 01/07/2018 đến 30/6/2019: đã được trình bày đầy đủ rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong giai đoạn tài chính kết thúc vào ngày 30/6/2019 theo đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam đã được Công ty TNHH Kiểm toán BDO thực hiện và đưa ra báo cáo kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

- BKS thống nhất với kiểm toán viên độc lập về báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc ngày 30/6/2019,

2. Tổng hợp một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
	Số liệu đến 30/06/2019	Số liệu đến 01/07/2018	So sánh % (+) (-)
	1	2	3=1/2
TÀI SẢN NGẮN HẠN	34,319,308,611	775,304,783,819	81.82
Tiền và các khoản tương đương tiền	3,687,307,032	696,847,076	529.14
Các khoản phải thu ngắn hạn	196,261,687,447	326,255,251,594	60.16
Hàng tồn kho	434,294,157,771	436,569,942,078	99.48
Tài sản ngắn hạn khác	76,156,361	11,782,743,071	0.65
TÀI SẢN DÀI HẠN	667,363,588,660	630,232,232,304	105.89
Tài sản cố định	574,236,207,286	564,637,488,858	101.70
Tài sản dở dang dài hạn	80,694,799,340	63,334,076,780	127.41
Đầu tư tài chính dài hạn	9,600,000,000	-	
Tài sản dài hạn khác	2,832,582,034	2,260,666,666	125.30
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,301,682,897,271	1,405,537,016,123	92.61
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310+330)	797,631,493,206	927,346,782,806	86.01
Nợ ngắn hạn	591,949,671,613	665,864,961,213	88.90
Nợ dài hạn	205,681,821,593	261,481,821,593	78.66
VỐN CHỦ SỞ HỮU	504,051,404,065	478,190,233,317	105.41
Vốn chủ sở hữu	504,051,404,065	478,190,233,317	105.41
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1,301,682,897,271	1,405,537,016,123	92.61
1. Tỷ lệ vốn CSH trên tổng nguồn vốn	38.72	34.02	
2. Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn	61.28	65.98	
3. Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0.01	0.001	
4. Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	1.07	1.16	
5. Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn CSH	12.55	24,24	

- Tỷ lệ vốn CSH/tổng nguồn vốn tại thời điểm ngày 01/07/2018 là 34.02% đến 30/06/2019 là 38.72%, có tăng và khả năng tự chủ về tài chính của Công ty vẫn đảm bảo.

- Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn tại thời điểm ngày 01/07/2018 là 65.98% đến 30/06/2019 là 61.28% có giảm do tại thời điểm này, Công ty còn nợ tiền mía và CVC vẫn còn nhiều và nguồn vốn vay trong kỳ có giảm.

- Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn ngày 01/07/2018 là 1.16 lần đến 30/06/2019 là 1.07 lần và thanh toán nhanh tại thời điểm kết thúc năm tài chính

ngày 01/07/2018 là 0.001 lần đến 30/06/2019 là 0.01 lần do công ty đang tập trung vay ngắn hạn để sản xuất, đầu tư trồng mới và chăm sóc vụ 2019-2020 tương đối nhiều, thành phẩm tồn kho cao và vay dài hạn lớn theo các dự án.

- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn CSH kết thúc năm tài chính ngày 30/06/2018 tuy có giảm nhưng vẫn nằm trong diện cao trong ngành mía đường hiện nay.

- Báo cáo tài chính năm thể hiện đầy đủ các chỉ tiêu tài chính trọng điểm trong năm, trong đó có:

+ Trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn đầu kỳ là 12,183 tr.đ, cuối kỳ 30/06/2019 là 14,635 tr. Trích đúng theo quy định của chế độ tài chính.

+ Hàng tồn kho: 437.157 trđ, trong đó chủ yếu thành phẩm tồn kho là 406.944 tr.đ, hàng hóa: 440 trđ và nguyên vật liệu là 29.767 trđ .

+ Tăng nguyên giá TSCĐ: 58.277 triệu đồng chủ yếu là thiết bị nhà máy đường. Giảm trong kỳ 34.402 triệu đồng do giảm các thiết bị của dây chuyền cũ không phù hợp công năng và một số tài sản thuộc đội cơ giới không phát huy hiệu quả nên nhượng bán cho các nhà máy có nhu cầu để thu hồi vốn.

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH.

- BKS luôn nhận được sự ủng hộ và giám sát chặt chẽ của các cổ đông, sự phối hợp cộng tác tích cực của HĐQT và BDH theo đúng chức năng nhiệm vụ và phù hợp với điều lệ Công ty, pháp luật hiện hành để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.

- Các Nghị quyết, Quyết định và các chủ trương của HĐQT, BDH đã được cung cấp kịp thời cho BKS. Các cuộc họp của HĐQT đều mời BKS tham gia đóng góp ý kiến độc lập trong công tác quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. BDH luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS tiếp cận với hoạt động của Công ty. Phần lớn các đề xuất, kiến nghị của BKS được HĐQT và BDH ghi nhận và tiếp thu.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019-2020:

Niên độ 2019-2020 BKS duy trì công tác kiểm soát thường xuyên và định kỳ hằng quý, năm theo quy định của điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS với mục tiêu chung là giám sát tình hình hoạt động SXKD và tài chính của Công ty; giám sát các hoạt động quản trị và điều hành; phối hợp hoạt động với HĐQT, Ban TGD và cổ đông.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ, các nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư nguyên liệu mía và giá thành sản phẩm.

- Kiểm tra việc mua nguyên vật liệu và bán sản phẩm.

- Thẩm định báo cáo tài chính Quý và năm.
- Các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của BKS

VII. KIẾN NGHỊ CỦA BKS:

1. Công tác nguyên liệu: Đề nghị HĐQT, BĐH tiếp tục có các chính sách thu mua và đầu tư phù hợp, việc tăng diện tích nên chú ý việc thâm canh, giống mía mới, phân bón phù hợp và cơ khí hóa để nâng cao năng suất, chất lượng mía, tăng thu nhập cho bà con và góp phần giảm giá thành sản phẩm mía cây.
2. Phát triển nhiều kênh phân phối nhằm giữ vững và gia tăng thị phần tiêu thụ sản phẩm. Nâng cao sản lượng và chất lượng đường RE áp dụng các nhà sản xuất công nghiệp như nước ngọt, sữa...
3. Quản lý và sử dụng vốn: Đề nghị BĐH cân đối dòng tiền, cân đối tỷ lệ giữa vốn vay trung hạn và vốn CSH phục vụ cho các dự án một cách phù hợp để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD.
4. Công tác tổ chức, lao động: Đề nghị HĐQT và BĐH tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp lao động, tuyển dụng và đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề trong mọi lĩnh vực, bố trí đúng người, đúng việc để tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả.
5. Đề nghị Đại hội xem xét thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính 01/07/2018 kết thúc ngày 30/06/2019 của TGD và HĐQT.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của năm tài chính kết thúc ngày 30/06/2019 của BKS công ty CP mía đường Sơn La.

BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Kính chúc quý vị cổ đông, quý vị đại biểu dồi dào sức khỏe, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN THỊ THỦY